

Số: *HH*./QĐ-CĐHHI

Hải Phòng, ngày 5 tháng 01 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

V/v Ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ cao đẳng, trung cấp năm 2024

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG HÀNG HẢI I

Căn cứ Quyết định số 516/QĐ-BGTVT ngày 12/03/2007 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải quy định nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm và cơ cấu tổ chức trường Cao đẳng Hàng hải I;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BLĐTBXH ngày 7 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội ban hành Quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng;

Theo đề nghị của Thường trực Hội đồng tuyển sinh,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tuyển sinh trình độ cao đẳng, trung cấp năm 2024.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quy chế trước đây trái với quyết định này đều bị bãi bỏ.

**Điều 3.** Các Ông, Bà trưởng Phòng Đào tạo, Tổ chức Hành chính, Kế hoạch tài chính, Ban tuyển sinh, trưởng các đơn vị có liên quan trong nhà trường và các Ông/Bà thành viên Hội đồng tuyển sinh căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Bộ GTVT (đề b/c);
- Bộ LĐTBXH (đề b/c);
- Cục HHVN (đề b/c);
- Sở LĐTBXH HP (đề b/c);
- Lưu: VT, ĐT.



Lưu Việt Hùng

**QUY CHẾ TUYỂN SINH**  
**TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG, TRUNG CẤP NĂM 2024**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số ...../QĐ-CDHH I ngày 05/01/2024  
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Hàng hải I)

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định về công tác tuyển sinh trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp của Trường Cao đẳng Hàng hải I năm 2024 bao gồm: Thời gian tuyển sinh, đối tượng, hình thức, phạm vi và ngành/nghề tuyển sinh; Chính sách ưu tiên tuyển sinh; Kế hoạch tuyển sinh; Thông báo tuyển sinh; Hồ sơ và thủ tục đăng ký dự tuyển; Tổ chức, thành phần, nhiệm vụ và quyền hạn của HĐTS, Ban thư ký HĐTS; Triệu tập thí sinh trúng tuyển; Kiểm tra kết quả xét tuyển; Xử lý thông tin phản ánh vi phạm quy chế tuyển sinh; Khen thưởng; Xử lý cán bộ làm công tác tuyển sinh vi phạm; Quyền và trách nhiệm của Hiệu trưởng; Trách nhiệm của thí sinh trong kỳ tuyển sinh; Xử lý thí sinh dự tuyển vi phạm quy chế; Chế độ báo cáo, lưu trữ.

2. Quy chế này áp dụng đối với tuyển sinh ở các cấp trình độ: cao đẳng, trung cấp, liên thông cao đẳng, liên thông trung cấp tại trường Cao đẳng Hàng hải I.

**Điều 2. Cơ sở pháp lý**

Quy chế này dựa trên cơ sở pháp lý sau:

- Thông tư số 05/2021/TT-BLĐTĐ ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội ban hành Quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.

**Chương II**  
**QUY CHẾ TUYỂN SINH**

**Điều 3. Thời gian, đối tượng, hình thức, phạm vi và ngành/nghề tuyển sinh**

1. Thời gian tuyển sinh: Liên tục trong năm (Từ 01/01/2024 đến 31/12/2024)

2. Đối tượng tuyển sinh:

a) Trình độ Cao đẳng:

- Người có bằng tốt nghiệp trung cấp và có giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông hoặc giấy chứng nhận đủ yêu cầu khối lượng

kiến thức văn hóa trung học phổ thông hoặc đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông theo quy định.

*b) Trình độ liên thông cao đẳng:*

Người có bằng tốt nghiệp trung cấp, trung cấp nghề cùng ngành/ngành, cùng nhóm ngành/ngành và đã tốt nghiệp THPT hoặc có giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông hoặc giấy chứng nhận đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông hoặc đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông theo quy định. Nếu cùng nhóm ngành/ngành khi học liên thông phải học bổ sung kiến thức còn thiếu.

*c) Trình độ trung cấp:*

Học sinh đã tốt nghiệp trung học cơ sở hoặc tương đương trở lên.

*d) Trình độ liên thông trung cấp:*

Người có Chứng chỉ sơ cấp, sơ cấp nghề cùng ngành/ngành và tốt nghiệp Trung học cơ sở (THCS) hoặc tương đương trở lên.

*e) Những trường hợp sau đây không thuộc đối tượng tuyển sinh:*

- Không chấp hành Luật Nghĩa vụ quân sự;
- Đang bị truy tố hoặc đang trong thời kỳ thi hành án hình sự;
- Bị tước quyền đăng ký học hoặc bị kỷ luật buộc thôi học chưa đủ một năm (tính từ ngày bị tước quyền tham dự tuyển sinh hoặc ngày ký quyết định kỷ luật buộc thôi học đến ngày dự tuyển sinh).

3. Hình thức tuyển sinh: Xét tuyển

4. Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trong cả nước

5. Ngành/ngành tuyển sinh:

TT	Ngành/ngành tuyển sinh	Mã ngành/ngành	
		Cao đẳng	Trung cấp
1.	Điều khiển tàu biển	6840109	5840109
2.	Khai thác máy tàu thủy	6840111	5840111
3.	Khai thác máy tàu biển	6840110	5840110
4.	Điện tàu thủy	6520228	5520228
5.	Sửa chữa máy tàu thủy	6520131	5520131
6.	Hàn	6520123	5520123
7.	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	6480202	5480202
8.	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	6510305	
	Công nghệ kỹ thuật điều khiển tự động		5510305
9.	Điện dân dụng	6520226	5520226
10.	Điện công nghiệp	6520227	5520227
11.	Kế toán doanh nghiệp	6340302	5340302
12.	Khai thác vận tải	6840101	
	Khai thác vận tải đường biển		5840103
13.	Công nghệ ô tô	6510216	5510216
14.	Logistics	6340113	5340113
15.	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	6520205	5520205
16.	Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính	6480102	5480102
17.	Quản lý vận tải và dịch vụ logistics	6340439	5340439

18.	Quản lý hàng hải	6340444	5340444
-----	------------------	---------	---------

#### **Điều 4. Chính sách ưu tiên tuyển sinh**

Chính sách ưu tiên tuyển sinh thực hiện theo quy định tại Phụ lục 01 ban hành kèm theo Quy chế này.

#### **Điều 5. Lệ phí tuyển sinh**

Theo quy định của Nhà trường.

#### **Điều 6. Kế hoạch tuyển sinh**

Kế hoạch tuyển sinh hàng năm do Ban Tuyển sinh xây dựng và trình Hiệu trưởng phê duyệt. Căn cứ tình hình thực tiễn công tác tuyển sinh, Ban tuyển sinh, Ban thư ký Hội đồng tuyển sinh đề xuất các phương án, kế hoạch cho Hội đồng tuyển sinh (HĐTS) để đưa ra các biện pháp thực hiện sao cho hiệu quả, đảm bảo thực hiện kế hoạch công tác tuyển sinh, đề xuất điều chỉnh kế hoạch khi cần thiết. Hàng tháng Ban tuyển sinh có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch tuyển sinh với Hiệu trưởng nhà trường.

#### **Điều 7. Thông báo tuyển sinh**

Thông báo tuyển sinh do Ban Tuyển sinh xây dựng và trình HĐTS phê duyệt trước khi tổ chức thực hiện. Ban tuyển sinh chịu trách nhiệm thông báo tuyển sinh, công khai rộng rãi với người học trên toàn quốc.

#### **Điều 8. Hồ sơ và thủ tục đăng ký dự tuyển vào trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng**

##### **1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển (ĐKDT)**

##### **a) Hồ sơ đăng ký dự tuyển trình độ cao đẳng**

*\* Đối tượng tốt nghiệp THPT:*

- 01 Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu (Phụ lục 02);
- 01 Bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp THPT hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT còn thời hạn;
- 01 Bản sao có chứng thực học bạ THPT;
- 01 Bản photo căn cước công dân;
- Bản sao có chứng thực các giấy tờ minh chứng để được hưởng chế độ ưu tiên theo quy định (nếu có).

*\* Đối tượng tốt nghiệp trung cấp:*

- 01 Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu (Phụ lục 02);
- 01 Bản sao có chứng thực Bảng điểm + Bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp trung cấp còn thời hạn;
- 01 Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông hoặc giấy chứng nhận đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông hoặc đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông theo quy định;
- 01 Bản photo căn cước công dân;

- Bản sao có chứng thực các giấy tờ minh chứng để được hưởng chế độ ưu tiên theo quy định (nếu có).

**b) Hồ sơ đăng ký dự tuyển trình độ trung cấp (đối tượng tốt nghiệp THCS)**

- 01 Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu (Phụ lục 02);  
- 01 Bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp THCS hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS còn thời hạn;

- 01 Bản sao có chứng thực học bạ THCS;  
- 01 Bản photo căn cước công dân/mã định danh cá nhân.

**c) Hồ sơ đăng ký dự tuyển trình độ liên thông cao đẳng**

- 01 Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu (Phụ lục 02);  
- 01 Bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp trung cấp hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp trung cấp còn thời hạn;

- 01 Bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp THPT hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT còn thời hạn hoặc giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông hoặc giấy chứng nhận đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông hoặc đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông theo quy định;

- 01 Bản sao có chứng thực học bạ THPT (trường hợp tốt nghiệp THPT) hoặc Bảng điểm tốt nghiệp trình độ trung cấp;

- 01 Bản photo căn cước công dân;

- Bản sao có chứng thực các giấy tờ minh chứng để được hưởng chế độ ưu tiên theo quy định (nếu có).

**d) Hồ sơ đăng ký dự tuyển trình độ liên thông trung cấp**

*d1) Đối tượng tốt nghiệp THPT:*

- 01 Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu (Phụ lục 02);

- 01 Bản sao có chứng thực Chứng chỉ sơ cấp;

- 01 Bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp THPT hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT còn thời hạn hoặc giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông hoặc giấy chứng nhận đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông hoặc đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông theo quy định.

- 01 Bản sao có chứng thực học bạ THPT hoặc Bảng điểm tốt nghiệp trình độ sơ cấp;

- 01 Bản photo căn cước công dân;

- Bản sao có chứng thực các giấy tờ minh chứng để được hưởng chế độ ưu tiên theo quy định (nếu có).

*d2) Đối tượng tốt nghiệp THCS:*

- 01 Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu (Phụ lục 02);

- 01 Bản sao có chứng thực Chứng chỉ sơ cấp;

- 01 Bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp THCS hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS còn thời hạn;
- 01 Bản sao có chứng thực học bạ THCS hoặc Bảng điểm tốt nghiệp trình độ sơ cấp;
- 01 Bản photo căn cước công dân;
- Bản sao có chứng thực các giấy tờ minh chứng để được hưởng chế độ ưu tiên theo quy định (nếu có).

## **2. Các hình thức đăng ký dự tuyển**

Người học có thể đăng ký dự tuyển qua các kênh thông tin như sau:

- a) Đăng ký trực tiếp trên Phiếu ĐKDT và nộp tại Ban tuyển sinh của Trường Cao đẳng Hàng hải I;
- b) Đăng ký trực tuyến (online) qua Website của nhà trường tại địa chỉ: <http://tuyensinh.cdhh.edu.vn/>;
- c) Đăng ký trực tuyến (online) trên trang thông tin điện tử về tuyển sinh giáo dục nghề nghiệp của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có địa chỉ tại: <http://tuyensinh.gdnn.gov.vn>;
- d) Đăng ký trực tuyến (online) qua Ứng dụng “Chọn nghề” được cài đặt trên các thiết bị di động (điện thoại thông minh, máy tính bảng).

## **3. Nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển**

Cách 1: Nộp trực tiếp tại Ban tuyển sinh - Trường Cao đẳng Hàng hải I.

Cách 2: Gửi qua đường bưu điện về địa chỉ:

Ban tuyển sinh - Trường Cao đẳng Hàng hải I.

Số 498 Đà Nẵng, Đông Hải 1, Hải An, Hải Phòng.

Điện thoại: 02253.766.739. **Hotline: 0981.344.488**

## **Điều 9. Tổ chức, thành phần, nhiệm vụ và quyền hạn của HĐTS**

1. Hiệu trưởng trường ra quyết định thành lập HĐTS để điều hành và thực hiện các công việc có liên quan đến công tác tuyển sinh.
2. Thành phần của HĐTS của trường gồm:
  - a) Chủ tịch: là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng được Hiệu trưởng ủy quyền;
  - b) Phó Chủ tịch: là Phó Hiệu trưởng hoặc Trưởng phòng Đào tạo hoặc Trưởng Ban tuyển sinh;
  - c) Ủy viên thường trực: là Trưởng phòng hoặc Phó Trưởng phòng Đào tạo hoặc Trưởng Ban tuyển sinh;
  - d) Các ủy viên: là một số Trưởng phòng, Trưởng khoa, Trưởng bộ môn, giảng viên và cán bộ công nghệ thông tin do Hiệu trưởng quyết định.
3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng tuyển sinh:
  - a) Tổ chức triển khai các phương án tuyển sinh đã lựa chọn;
  - b) Giải quyết thắc mắc và khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác tuyển sinh;

- c) Thu và sử dụng lệ phí tuyển sinh theo quy định;
- d) Tổng kết công tác tuyển sinh; quyết định khen thưởng, kỷ luật theo quy định;
- đ) Tổ chức thực hiện phần mềm tuyển sinh thống nhất của trường; báo cáo kịp thời kết quả tuyển sinh theo quy định.

4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh:

- a) Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về công tác tuyển sinh của trường;
- b) Thành lập các ban giúp việc cho Hội đồng tuyển sinh trường để triển khai công tác tuyển sinh.
- c) Thực hiện công tác báo cáo theo quy định.

5. Phó Chủ tịch HĐTS trường thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch HĐTS phân công và thay mặt Chủ tịch HĐTS giải quyết công việc khi Chủ tịch HĐTS ủy quyền.

**Điều 10. Tổ chức, thành phần, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban thư ký HĐTS**

- 1. Thành phần Ban thư ký HĐTS, gồm có:
  - a) Trưởng ban do Ủy viên thường trực HĐTS kiêm nhiệm;
  - b) Các ủy viên: Một số cán bộ phòng Đào tạo, các khoa, phòng và cán bộ công nghệ thông tin (nếu có).
- 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban thư ký HĐTS:
  - a) Tổ chức nhận hồ sơ và lệ phí đăng ký xét tuyển;
  - b) Dự kiến phương án xác định trúng tuyển, trình hội đồng tuyển sinh quyết định;
  - c) Lập danh sách thí sinh trúng tuyển;
  - d) In và gửi giấy triệu tập thí sinh trúng tuyển;
  - e) Kiểm tra hồ sơ của thí sinh trúng tuyển theo quy định;
  - f) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh giao.

**Điều 11. Xác định thí sinh trúng tuyển**

1. Căn cứ số lượng chỉ tiêu được xác định theo quy định; căn cứ thống kê kết quả tuyển sinh, Ban thư ký Hội đồng tuyển sinh trình phương án tuyển chọn để Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh xem xét, quyết định. Tiêu chuẩn trúng tuyển được xác định như sau:

a) Thí sinh dự tuyển có đủ điều kiện quy định tại Khoản 2 Điều 3 và có đủ hồ sơ theo quy định tại Khoản 1 Điều 8 của Quy chế này thì trúng tuyển vào học các ngành, nghề đào tạo của trường.

b) Trường hợp số lượng thí sinh trúng tuyển vượt quá chỉ tiêu theo quy định, trường sẽ căn cứ vào điểm trung bình chung học tập lớp 12 hoặc lớp 9 hoặc điểm tổng kết khóa học trình độ sơ cấp hoặc điểm trung bình chung của toàn

khóa học trình độ trung cấp để xét trúng tuyển phù hợp với các hệ đào tạo của trường.

2. Khi số thí sinh trúng tuyển đến trường không đủ, thì Hiệu trưởng, Chủ tịch HĐTS căn cứ ý kiến của các thành viên HĐTS xem xét, quyết định tuyển bổ sung bằng các lần tuyển sinh tiếp theo cho đến khi đủ chỉ tiêu và thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của trường hoặc các phương tiện thông tin đại chúng khác.

3. Nếu số thí sinh đến trường nhập học đủ so với chỉ tiêu đã xác định ở ngay đợt tuyển sinh tiếp theo, thì dùng nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển dù vẫn còn các đợt tuyển sinh như đã thông báo trước đó và thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của trường và các phương tiện thông tin đại chúng khác. Tiêu chuẩn tuyển chọn ở các đợt tuyển sinh do Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh quyết định trên cơ sở ý kiến của các thành viên Hội đồng tuyển sinh.

4. Đối với những ngành, nghề không tuyển đủ chỉ tiêu, HĐTS xem xét quyết định lấy thí sinh dự tuyển nhưng không trúng tuyển vào những ngành, nghề khác tự nguyện vào học ngành, nghề đó. Nếu số người đạt đủ tiêu chuẩn tuyển chọn lớn hơn chỉ tiêu thì lấy theo tiêu chuẩn tuyển chọn từ cao xuống thấp cho đến khi đủ số lượng.

5. Căn cứ các phương án xác định tiêu chuẩn tuyển chọn của Ban thư ký Hội đồng tuyển sinh đề xuất, trên cơ sở ý kiến của các thành viên Hội đồng tuyển sinh, Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh quyết định, chịu trách nhiệm và ký duyệt điều kiện trúng tuyển. Tiêu chuẩn trúng tuyển, danh sách thí sinh trúng tuyển phải công bố công khai trên trang thông tin điện tử của trường hoặc các phương tiện thông tin đại chúng khác.

### **Điều 12. Triệu tập thí sinh trúng tuyển**

1. Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh trực tiếp xét duyệt danh sách thí sinh trúng tuyển do Ban thư ký trình và ký giấy triệu tập thí sinh trúng tuyển tới nhập học. Trong giấy triệu tập cần ghi rõ kết quả dự tuyển của thí sinh và những điều kiện cần thiết đối với thí sinh khi nhập học.

2. Trước khi vào học chính thức, học sinh, sinh viên phải được kiểm tra sức khỏe toàn diện do Phòng Tổ chức Hành chính chủ trì tổ chức. Giấy chứng nhận sức khỏe được bổ sung vào hồ sơ quản lý học sinh, sinh viên.

3. Thí sinh trúng tuyển vào trường cần nộp bổ sung những giấy tờ sau đây:

a) Giấy triệu tập trúng tuyển.

b) 02 Bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp THCS hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS còn thời hạn (đối với thí sinh trúng tuyển trình độ trung cấp đối tượng tốt nghiệp THCS).

4. Những thí sinh đến nhập học chậm sau 15 ngày so với ngày yêu cầu có mặt ghi trong giấy triệu tập trúng tuyển thì trường có quyền từ chối không tiếp nhận. Nếu đến chậm trong những trường hợp bất khả kháng như: Do ốm, đau, tai



nạn, thiên tai có giấy xác nhận của bệnh viện cấp huyện trở lên hoặc của Ủy ban nhân dân cấp huyện thì nhà trường xem xét quyết định tiếp nhận vào học hoặc bảo lưu kết quả tuyển sinh để thí sinh vào học khoá học kế tiếp sau.

### **Điều 13. Kiểm tra kết quả xét tuyển và hồ sơ của thí sinh trúng tuyển**

1. Sau kỳ tuyển sinh, Hiệu trưởng giao Phòng Đào tạo phải tiến hành kiểm tra kết quả xét tuyển của tất cả số thí sinh đã trúng tuyển và nhập học vào trường ở tất cả các khâu, đồng thời kiểm tra, đối chiếu các giấy tờ của hồ sơ tuyển sinh với bản chính các loại giấy tờ của thí sinh. Nếu phát hiện thấy các trường hợp vi phạm quy chế hoặc các trường hợp nghi vấn, cần lập biên bản kiến nghị Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh có biện pháp xác minh, xử lý.

2. Khi thí sinh đến nhập học, Ban thư ký HĐTS phải tổ chức kiểm tra hồ sơ đã nộp theo quy định tại khoản 1 Điều 8 và khoản 3 Điều 12 của Quy chế này.

3. Trong quá trình học sinh, sinh viên đang theo học nếu có khiếu nại, tố cáo trường phải thanh tra, kiểm tra hồ sơ và kết quả xét tuyển của thí sinh theo quy định.

### **Điều 14. Xử lý thông tin phản ánh vi phạm quy chế tuyển sinh**

1. Nơi tiếp nhận thông tin, bằng chứng về vi phạm quy chế tuyển sinh

a) Hội đồng tuyển sinh của trường;

b) Ban thanh tra chuyên ngành về giáo dục nghề nghiệp.

2. Các bằng chứng vi phạm quy chế tuyển sinh sau khi đã được xác minh về tính xác thực là cơ sở để xử lý đối tượng vi phạm.

3. Cung cấp thông tin và bằng chứng về vi phạm quy chế tuyển sinh

a) Mọi người dân, kể cả thí sinh và những người tham gia công tác tuyển sinh, nếu phát hiện những hành vi vi phạm quy chế tuyển sinh cần cung cấp thông tin cho nơi tiếp nhận quy định tại khoản 1 Điều này để kịp thời xử lý theo quy định của pháp luật về tố cáo;

b) Người cung cấp thông tin và bằng chứng về vi phạm quy chế tuyển sinh phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của thông tin và bằng chứng đã cung cấp, không được lợi dụng việc làm đó để gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác tuyển sinh.

4. Đối với tổ chức, cá nhân tiếp nhận thông tin và bằng chứng về vi phạm quy chế tuyển sinh

a) Tổ chức việc tiếp nhận thông tin, bằng chứng theo quy định; bảo vệ nguyên trạng bằng chứng; xác minh tính xác thực của thông tin và bằng chứng;

b) Triển khai kịp thời các biện pháp ngăn chặn tiêu cực, vi phạm quy chế tuyển sinh theo thông tin đã được cung cấp;

c) Xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền để xử lý và công bố công khai kết quả xử lý các cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm quy chế tuyển sinh;

d) Bảo mật thông tin và danh tính người cung cấp thông tin.

### **Điều 15. Khen thưởng**

1. Người có nhiều đóng góp, tích cực hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tuyển sinh được giao, tùy theo thành tích cụ thể, được Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh trường khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng.

2. Quỹ khen thưởng trích trong lệ phí tuyển sinh.

### **Điều 16. Xử lý cán bộ làm công tác tuyển sinh vi phạm**

Người tham gia công tác tuyển sinh có hành vi vi phạm quy chế (bị phát hiện trong khi làm nhiệm vụ hoặc sau kỳ tuyển sinh), nếu có đủ chứng cứ, tùy theo mức độ, sẽ bị cơ quan quản lý cán bộ áp dụng quy định tại Luật Viên chức và Luật Cán bộ, công chức; các văn bản quy định về xử lý kỷ luật viên chức, công chức và các văn bản pháp luật có liên quan.

### **Điều 17. Quyền và trách nhiệm của Hiệu trưởng**

1. Hiệu trưởng có quyền quyết định số lần tuyển sinh trong năm và hình thức tuyển sinh của trường.

2. Hiệu trưởng chỉ đạo xây dựng quy chế tuyển sinh của trường và công bố công khai trên trang thông tin điện tử của trường và các phương tiện thông tin đại chúng khác.

3. Các hình thức xử lý vi phạm do Hiệu trưởng quyết định xử lý theo quy định tại quy chế tuyển sinh của trường và quy định của pháp luật.

### **Điều 18. Trách nhiệm của thí sinh trong kỳ tuyển sinh**

1. Khai chính xác thông tin, nộp đủ hồ sơ và lệ phí tuyển sinh (nếu có) về trường đăng ký dự tuyển trong thời gian quy định của trường, đồng thời có mặt đúng thời gian quy định tại trường đăng ký dự tuyển khi có yêu cầu.

2. Thí sinh chịu trách nhiệm về tính xác thực của các thông tin trong Phiếu đăng ký dự tuyển. Trường có quyền từ chối tiếp nhận hoặc buộc thôi học nếu thí sinh không đảm bảo các điều kiện trúng tuyển khi đối chiếu thông tin trong Phiếu đăng ký dự tuyển với hồ sơ gốc.

3. Có trách nhiệm phát hiện, tố giác những hiện tượng vi phạm quy chế tuyển sinh để đăng ký dự tuyển xử lý kịp thời.

### **Điều 19. Xử lý thí sinh dự tuyển vi phạm quy chế**

Đối với những thí sinh dự tuyển vi phạm quy chế đều phải lập biên bản và tùy mức độ nặng nhẹ bị xử lý kỷ luật theo các quy định tại quy chế này, đồng thời tùy theo mức độ vi phạm, có thể bị xử lý bằng các hình thức khác theo quy định hiện hành của pháp luật.

Tùy theo mức độ vi phạm, Hiệu trưởng quyết định xử lý kỷ luật: Khiển trách, cảnh cáo, đình chỉ, tước quyền vào học theo quy định tại quy chế tuyển sinh của trường và không trái với các quy định hiện hành.

#### **Điều 20. Chế độ báo cáo**

1. Phòng Đào tạo thực hiện báo cáo kết quả tuyển sinh trên phần mềm Quản lý số liệu tuyển sinh, tốt nghiệp có địa chỉ tại: <http://qltuyensinh.gdnn.gov.vn>, đồng thời gửi báo cáo đến Cục Hàng hải Việt Nam, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo mẫu kèm theo Phụ lục 03 tại Thông tư số 05/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội chậm nhất vào ngày 25 hàng tháng.

2. Phòng Đào tạo báo cáo kết quả tuyển sinh với cơ quan cấp trên khi có yêu cầu.

#### **Điều 21. Chế độ lưu trữ**

1. Các tài liệu liên quan đến kỳ tuyển sinh; kết quả, hồ sơ tuyển sinh của trường phải bảo quản, lưu trữ, hủy tài liệu hết giá trị theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

2. Kết thúc kỳ tuyển sinh, Ban tuyển sinh bàn giao hồ sơ tuyển sinh đầy đủ giấy tờ của học sinh, sinh viên nhập học theo danh sách lớp học (Quyết định thành lớp do Phòng Đào tạo cung cấp) cho Phòng Đào tạo lưu trữ và quản lý theo quy định.

### **Chương III**

#### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 22. Hiệu lực thi hành**

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký quyết định ban hành.
2. Các quy chế trước đây về tuyển sinh trái với quy chế này đều bị bãi bỏ.

#### **Điều 23. Trách nhiệm thi hành**

Các đơn vị, cán bộ, viên chức và người lao động trong nhà trường chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

## **PHỤ LỤC 01**

### **CÁC CHÍNH SÁCH ƯU TIÊN**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 05/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)*

#### **1. Chính sách ưu tiên theo đối tượng.**

a) Nhóm ưu tiên 1 (UT1) gồm các đối tượng:

- Đối tượng 01: Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú tại: các xã khu vực I, II, III thuộc vùng dân tộc và miền núi theo quy định của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc hiện hành; các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của chương trình giảm nghèo bền vững theo quy định hiện hành.

- Đối tượng 02: Người lao động đã làm việc liên tục 5 năm trở lên trong đó có ít nhất 2 năm là chiến sĩ thi đua được cấp tỉnh trở lên công nhận và cấp bằng khen.

- Đối tượng 03:

+ Thương binh, bệnh binh, người có “Giấy chứng nhận người được hưởng chính sách như thương binh”;

+ Quân nhân, công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 12 tháng trở lên tại Khu vực 1;

+ Quân nhân, công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 18 tháng trở lên;

+ Quân nhân, công an nhân dân đã xuất ngũ, được công nhận hoàn thành nghĩa vụ phục vụ tại ngũ theo quy định;

+ Các đối tượng ưu tiên quy định tại điểm i, k, l, m khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 02/2020/PL-UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ưu đãi người có công với cách mạng.

- Đối tượng 04:

+ Con liệt sĩ;

+ Con thương binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên;

+ Con bệnh binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên;

+ Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động 81% trở lên;

+ Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;

+ Con của Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, con của Anh hùng lao động;

+ Người bị dị dạng, dị tật do hậu quả của chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp hàng tháng là con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;

+ Con của người có công với cách mạng quy định tại điểm a, b, d khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 02/2020/PL-UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ưu đãi người có công với cách mạng.

b) Nhóm ưu tiên 2 (UT2) gồm các đối tượng:

- Đối tượng 05:

+ Thanh niên xung phong tập trung được cử đi học;

+ Quân nhân, công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ dưới 18 tháng không ở Khu vực 1;

+ Chỉ huy trưởng, Chỉ huy phó ban chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn; Thôn đội trưởng, Trung đội trưởng Dân quân tự vệ nông cốt, Dân quân tự vệ đã hoàn thành nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ nông cốt từ 12 tháng trở lên, dự thi vào ngành Quân sự cơ sở.

Thời hạn tối đa được hưởng ưu tiên đối với quân nhân, công an phục viên, xuất ngũ ở ngành, nghề dự thi hay đăng ký xét tuyển vào học trình độ cao đẳng, trung cấp là 18 tháng kể từ ngày ký quyết định xuất ngũ đến ngày dự thi hay đăng ký xét tuyển.

- Đối tượng 06:

+ Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú ở ngoài khu vực đã quy định thuộc đối tượng 01;

+ Con thương binh, con bệnh binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%;

+ Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động dưới 81%;

+ Con của người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày;

+ Con của người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế được hưởng chế độ ưu tiên theo quy định tại khoản 3, Điều 36 Pháp lệnh số 02/2020/PL-UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ưu đãi người có công với cách mạng;

+ Con của người có công giúp đỡ cách mạng.

- Đối tượng 07:

+ Người khuyết tật nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định tại Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện;

+ Người lao động ưu tú thuộc tất cả các thành phần kinh tế được từ cấp tỉnh, Bộ trở lên công nhận danh hiệu thợ giỏi, nghệ nhân, được cấp bằng hoặc huy hiệu Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hoặc Trung ương Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh;

+ Y tá, dược tá, hộ lý, kỹ thuật viên, y sĩ, dược sĩ trung cấp đã công tác đủ 3 năm trở lên thi vào các ngành y, dược.

c) Những đối tượng ưu tiên khác đã được quy định trong các văn bản pháp luật hiện hành sẽ do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, quyết định;

d) Người có nhiều diện ưu tiên theo đối tượng chỉ được hưởng một diện ưu tiên cao nhất.

## **2. Chính sách tuyển thẳng**

a) Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến, Chiến sĩ thi đua toàn quốc: tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương trở lên được tuyển thẳng vào học trình độ cao đẳng ; tốt nghiệp trung học cơ sở, tốt nghiệp trung học phổ thông (hoặc tương đương) được tuyển thẳng vào học trình độ trung cấp;

b) Người đã trúng tuyển vào các trường, nhưng ngay năm đó có lệnh điều động đi nghĩa vụ quân sự hoặc đi thanh niên xung phong tập trung nay đã hoàn thành nghĩa vụ, được phục viên, xuất ngũ mà chưa được nhận vào học ở một trường lớp chính quy dài hạn nào, được từ cấp trung đoàn trong quân đội hoặc Tổng đội thanh niên xung phong giới thiệu, nếu có đủ các điều kiện và tiêu chuẩn về sức khỏe, có đầy đủ các giấy tờ hợp lệ thì được xem xét nhận vào học tại trường trước đây đã trúng tuyển. Nếu việc học tập bị gián đoạn từ 3 năm trở lên và các đối tượng được tuyển thẳng có nguyện vọng, thì được xem xét giới thiệu vào các trường, lớp dự bị để ôn tập trước khi vào học chính thức;

c) Thí sinh đoạt từ giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi Olympic, hội thi khoa học kỹ thuật, thi chọn học sinh giỏi từ cấp tỉnh trở lên tổ chức được tuyển thẳng học trình độ trung cấp và đoạt giải khuyến khích trở lên trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, thí sinh đoạt giải khuyến khích trở lên trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, được tuyển thẳng vào cao đẳng theo đúng ngành, nghề hoặc gần ngành, nghề của môn mà thí sinh đã đoạt giải. Nếu thí sinh chưa tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc trung học cơ sở sẽ được bảo lưu sau khi tốt nghiệp;

d) Thí sinh đã tốt nghiệp trung học là thành viên đội tuyển quốc gia, được Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch xác nhận đã hoàn thành nhiệm vụ tham gia thi đấu trong các giải quốc tế chính thức, bao gồm: Giải vô địch thế giới, Cúp thế

giới, Thế vận hội Olympic, Đại hội Thể thao châu Á (ASIAD), Giải vô địch châu Á, Cúp châu Á, Giải vô địch Đông Nam Á, Đại hội Thể thao Đông Nam Á (SEA Games), Cúp Đông Nam Á được tuyển thẳng vào học trình độ cao đẳng và thí sinh đoạt từ giải khuyến khích trở lên trong các giải thi đấu thể dục, thể thao từ cấp tỉnh trở lên tổ chức được tuyển thẳng vào học trình độ trung cấp thể dục, thể thao hoặc các ngành thể dục, thể thao của các trường theo quy định của từng trường;

đ) Thí sinh năng khiếu nghệ thuật đã tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tốt nghiệp hệ trung cấp các trường năng khiếu nghệ thuật, đạt giải chính thức trong các cuộc thi nghệ thuật quốc tế được tuyển thẳng vào học các ngành, nghề tương ứng trình độ cao đẳng và thí sinh đoạt từ giải khuyến khích trở lên trong các cuộc thi nghệ thuật từ cấp tỉnh trở lên tổ chức được tuyển thẳng vào học các ngành, nghề tương ứng trình độ trung cấp của các trường năng khiếu, nghệ thuật theo quy định của từng trường;

Những thí sinh đoạt giải các ngành thể dục thể thao, năng khiếu nghệ thuật, thời gian được tính để hưởng ưu tiên là không quá 4 năm tính đến ngày dự thi hay xét tuyển vào trường.

e) Đối với thí sinh là người khuyết tật đặc biệt nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định: Hiệu trưởng các trường căn cứ vào kết quả học tập trung học phổ thông của học sinh (học bạ), tình trạng sức khỏe và yêu cầu của ngành, nghề đào tạo để xem xét, quyết định cho vào học;

g) Đối với thí sinh là người nước ngoài, có nguyện vọng học tại các trường cao đẳng, trung cấp Việt Nam: Hiệu trưởng các trường căn cứ kết quả học tập trung học phổ thông của học sinh (bảng điểm), kết quả kiểm tra kiến thức và tiếng Việt theo quy định của trường để xem xét, quyết định cho vào học;

h) Thí sinh có hộ khẩu thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp trung học phổ thông tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo hộ khẩu thường trú) tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển theo quy định hiện hành; thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ;

i) Người có bằng trung cấp loại giỏi trở lên và người có bằng trung cấp loại khá có ít nhất 02 năm làm việc theo ngành, nghề đã được đào tạo, đáp ứng quy định tại khoản 2, Điều 3 của Thông tư này sẽ được tuyển thẳng vào cùng ngành, nghề trình độ cao đẳng;

k) Người đạt một trong các giải nhất, nhì, ba tại các kỳ thi tay nghề quốc gia đáp ứng quy định tại khoản 2, Điều 3 của Thông tư này sẽ được tuyển thẳng vào trường để học ngành, nghề phù hợp với nghề đã đoạt giải ở trình độ cao đẳng;

l) Thí sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông (hoặc tương đương) có hạnh kiểm xếp loại khá trở lên, thuộc một trong các đối tượng sau đây được tuyển thẳng vào học trình độ trung cấp:

+ Con liệt sĩ;

+ Con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh mất sức lao động từ 81% trở lên;

+ Mồ côi cả cha lẫn mẹ.

### **3. Thí sinh không dùng quyền tuyển thẳng được ưu tiên xét tuyển vào học trình độ cao đẳng**

a) Đối với thí sinh đoạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, các kỳ thi tay nghề quốc gia, đoạt giải trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia và đã tốt nghiệp trung học phổ thông, hiệu trưởng các trường xem xét, quyết định cho vào học;

b) Thí sinh đoạt huy chương bạc, huy chương đồng của các giải vô địch hạng nhất quốc gia tổ chức 1 lần trong năm và thí sinh được Ủy ban Thể dục thể thao có quyết định công nhận là vận động viên cấp 1 quốc gia đã tốt nghiệp trung học phổ thông được ưu tiên xét tuyển vào trình độ cao đẳng thể dục thể thao hoặc các ngành thể dục thể thao tương ứng của các trường;

c) Thí sinh năng khiếu nghệ thuật đã tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tốt nghiệp hệ trung cấp các trường năng khiếu nghệ thuật, đoạt giải chính thức trong các cuộc thi nghệ thuật chuyên nghiệp chính thức toàn quốc về ca, múa, nhạc được trường ưu tiên xét tuyển vào trình độ cao đẳng theo quy định của từng trường;

Những thí sinh đoạt giải các ngành thể dục thể thao, năng khiếu nghệ thuật thời gian được tính để hưởng ưu tiên là không quá 4 năm tính đến ngày thi tuyển sinh vào trường.

d) Hằng năm, thí sinh dự tuyển thuộc đối tượng tuyển thẳng làm hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng (đơn đăng ký xét tuyển thẳng, các tài liệu minh chứng được hưởng chính sách tuyển thẳng), nộp trực tiếp cho trường dự kiến đăng ký tuyển thẳng trong thời gian thu nhận hồ sơ của trường.

### **4. Thí sinh thuộc diện tuyển thẳng nhưng không sử dụng quyền được tuyển thẳng nếu dự tuyển theo hình thức thi tuyển hoặc xét tuyển được ưu tiên cộng điểm theo quy định của trường vào tổng điểm các môn dự tuyển của thí sinh.**

Hằng năm, thí sinh dự tuyển thuộc đối tượng tuyển thẳng làm hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng (đơn đăng ký xét tuyển thẳng, các tài liệu minh chứng được hưởng chính sách tuyển thẳng), nộp cho trường dự kiến đăng ký tuyển thẳng trong thời gian thu nhận hồ sơ theo quy định của nhà trường.



## **5. Chính sách ưu tiên theo khu vực**

a) Thí sinh học liên tục và tốt nghiệp trung học tại khu vực nào thì hưởng ưu tiên theo khu vực đó. Nếu trong 3 năm học trung học phổ thông (hoặc trong thời gian học trung cấp) có chuyển trường thì thời gian học ở khu vực nào lâu hơn được hưởng ưu tiên theo khu vực đó. Nếu mỗi năm học một trường thuộc các khu vực có mức ưu tiên khác nhau hoặc nửa thời gian học ở trường này, nửa thời gian học ở trường kia thì tốt nghiệp ở khu vực nào, hưởng ưu tiên theo khu vực đó. Quy định này áp dụng cho tất cả thí sinh, kể cả thí sinh đã tốt nghiệp từ trước năm thi tuyển sinh;

b) Các trường hợp sau đây được hưởng ưu tiên khu vực theo hộ khẩu thường trú:

- Học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú;
- Học sinh các trường, lớp dự bị;
- Học sinh các lớp tạo nguồn được mở theo quyết định của các Bộ, cơ quan ngang Bộ hoặc ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

- Học sinh có hộ khẩu thường trú (trong thời gian học trung học phổ thông hoặc trung cấp) trên 18 tháng tại các xã khu vực III và các xã có thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc và miền núi theo quy định của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của chương trình giảm nghèo bền vững theo quy định hiện hành nếu học trung học phổ thông (hoặc trung cấp) tại địa điểm thuộc huyện, thị xã có ít nhất một trong các xã thuộc diện nói trên;

- Quân nhân, công an nhân dân được cử đi dự thi, nếu đóng quân từ 18 tháng trở lên tại khu vực nào thì hưởng ưu tiên theo khu vực đó hoặc theo hộ khẩu thường trú trước khi nhập ngũ, tùy theo khu vực nào có mức ưu tiên cao hơn; nếu dưới 18 tháng thì hưởng ưu tiên khu vực theo hộ khẩu thường trú trước khi nhập ngũ.

c) Các khu vực tuyển sinh được phân chia như sau:

- Khu vực 1 (KV1) gồm: Các xã khu vực I, II, III thuộc vùng dân tộc và miền núi theo quy định hiện hành tương ứng với thời gian học trung học phổ thông/trung học cơ sở hoặc trung cấp của thí sinh, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo và các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của chương trình giảm nghèo bền vững theo quy định hiện hành;

- Khu vực 2 - nông thôn (KV2-NT) gồm: Các địa phương không thuộc KV1, KV2, KV3;

- Khu vực 2 (KV2) gồm: Các thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh; các thị xã, huyện ngoại thành của thành phố trực thuộc trung ương (trừ các xã thuộc KV1).;

- Khu vực 3 (KV3) gồm: Các quận nội thành của thành phố trực thuộc trung ương. Thí sinh thuộc KV3 không thuộc diện hưởng ưu tiên khu vực.

#### **6. Khung điểm ưu tiên theo đối tượng và khu vực tuyển sinh**

Mức chênh lệch điểm trúng tuyển giữa hai nhóm đối tượng kế tiếp là 1,0 (một điểm), giữa hai khu vực kế tiếp là 0,25 (một phần tư điểm) đối với thang điểm 10./.

**PHỤ LỤC 02**  
**PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP**  
**Năm: .....**

**I. Thông tin cá nhân**

1. Họ và tên\*: (Viết chữ in hoa).....
2. Ngày tháng năm sinh\*:.....
3. Giới tính: Nam  Nữ
4. Trình độ văn hóa\*: THCS  THPT
5. Email:.....
6. Điện thoại liên hệ\*:.....
7. Địa chỉ liên hệ\*:.....
8. Đối tượng ưu tiên (nếu có):.....

**II. Thông tin đăng ký học**

9. Tên trường: **Cao đẳng Hàng hải I** Mã số: **CDT0301**
10. Tên ngành/nghề học\*:
- **Ngành/ nghề 1:** ..... Mã ngành/nghề: .....
- Trình độ đào tạo:  
Cao đẳng  Trung cấp  Liên thông Cao đẳng  Liên thông Trung cấp
- **Ngành/ nghề 2:** ..... Mã ngành/nghề: .....
- Trình độ đào tạo:  
Cao đẳng  Trung cấp  Liên thông Cao đẳng  Liên thông Trung cấp
- **Ngành/ nghề 3:** ..... Mã ngành/nghề: .....
- Trình độ đào tạo:  
Cao đẳng  Trung cấp  Liên thông Cao đẳng  Liên thông Trung cấp

Hải Phòng, ngày ..... tháng ..... năm 202...

**NGƯỜI ĐĂNG KÝ**

**DANH MỤC NGHỀ ĐANG ĐÀO TẠO TẠI TRƯỜNG**

TT	TÊN NGHỀ	MÃ NGHỀ	
		CAO ĐẲNG	TRUNG CẤP
1.	Điều khiển tàu biển	6840109	5840109
2.	Khai thác máy tàu thủy	6840111	5840111
3.	Điện tàu thủy	6520228	5520228
4.	Sửa chữa máy tàu thủy	6520131	5520131
5.	Hàn	6520123	5520123
6.	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	6480202	5480202
7.	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	6510305	
	Công nghệ kỹ thuật điều khiển tự động		5510305
8.	Điện dân dụng	6520226	5520226
9.	Điện công nghiệp	6520227	5520227
10.	Kế toán doanh nghiệp	6340302	5340302
11.	Khai thác vận tải	6840101	
	Khai thác vận tải đường biển		5840103
12.	Công nghệ ô tô	6510216	5510216
13.	Logistics	6340113	5340113
14.	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	6520205	5520205
15.	Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính	6480102	5480102
16.	Quản lý vận tải và dịch vụ logistics	6340439	5340439
17.	Quản lý hàng hải	6340444	5340444